

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA CÔNG NGHỆ SÁNG TẠO

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 3, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

| | | | |
|-----------------------------------|---|-------------|------|
| Tên học phần: | Học thông qua phục vụ cộng đồng | | |
| Mã học phần: | 71SERV10311 | Số tín chỉ: | 01 |
| Mã nhóm lớp học phần: | 233_71SERV10311_01 | | |
| Hình thức thi: Bài tập lớn | Thời gian làm bài: | 5 | ngày |
| <input type="checkbox"/> Cá nhân | <input checked="" type="checkbox"/> Nhóm | | |
| <i>Quy cách đặt tên file</i> | <i>Mã SV_Ho và ten SV_Bai thi cuoi ky</i> | | |

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + Mã học phần_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (*nén lại và đặt mật khẩu file nén*) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

| Ký hiệu CLO | Nội dung CLO | Hình thức đánh giá | Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%) | Câu hỏi thi số | Điểm số tối đa | Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI |
|-------------|---|---|--|-----------------|--------------------------------|-------------------------------------|
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) | (6) | (7) |
| CLO1 | Hiểu được đặc điểm, giá trị của Service-Learning (SL), phân biệt được SL với các hình thức khác, gồm tình nguyện và thực tập. | Bài tập lớn (cá nhân, không thuyết trình) | 30% | Câu hỏi số 1, 2 | Câu 1: 6 điểm Câu 2: 4 điểm | |
| CLO2 | Hiểu được kỹ thuật tìm hiểu thông tin, phỏng vấn cộng đồng và cách phát triển một dự án/hoạt động cộng đồng | Bài tập lớn (cá nhân, không thuyết trình) | 20% | Câu hỏi số 1, 2 | Câu 1: 6 điểm Câu 2: 4 điểm | |
| CLO3 | Kỹ năng làm việc nhóm/lãnh đạo nhóm, kỹ năng tổ chức dự án/hoạt động theo kế hoạch. Kỹ năng tương tác và làm việc với con người, kỹ năng giải quyết vấn đề. | Bài tập lớn (cá nhân, không thuyết trình) | 30% | Câu hỏi số 1, 2 | Câu 1: 6 điểm Câu 2: 4 điểm | |
| CLO4 | Ý thức trách nhiệm công dân và tinh thần phục vụ cộng đồng. | Bài tập lớn (cá nhân, không thuyết trình) | 20% | Câu hỏi số 1, 2 | Câu 1: 6 điểm Câu 2: 4 điểm | |

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Câu 1: Nhóm sinh viên (tối đa 3 sinh viên/nhóm) vận dụng kiến thức và kỹ năng đã học hãy xây dựng một video nói về các ngành nghề vốn được xem là có thu nhập bấp bênh, nguy

hiếm, bị đánh giá thấp trong xã hội (công nhân vệ sinh môi trường, người bán vé số, thợ sửa đồng hồ, thợ xây dựng, người bán hàng rong...). Mục tiêu của video là để truyền tải thông điệp không có nghề nghiệp nào bị xem là thấp kém trong xã hội cả, tất cả mọi ngành nghề hợp pháp đều phải được trân trọng như nhau, đều có sứ mạng chung là phục vụ xã hội. Thông qua thông điệp từ video, các em sẽ giúp xã hội, đặc biệt là người trẻ có cái nhìn cảm thông hơn, chia sẻ những khó khăn vất vả với người lao động trong xã hội để cuộc đời này ngày càng đẹp hơn, giàu tình thương hơn.

Câu 2: Mỗi cá nhân hãy viết một bài viết ngắn về trải nghiệm thực hiện dự án, những khó khăn gặp phải và những kỹ năng học được từ dự án này (tiếp xúc để xin phỏng vấn, cách dẫn dắt câu chuyện để người được phỏng vấn thoải mái trả lời, cách xử lý tạp âm, giải pháp dự phòng khi thực hiện dự án).

2. Hướng dẫn thể thức trình bày

- Video có thời lượng tối đa 10 phút, độ phân giải tối thiểu full HD.
- Tiểu luận được trình bày trên khổ giấy A4, kiểu trang đứng (portrait). Bài viết tối thiểu 2 trang A4 (800 chữ), tối đa 4 trang A4 (2000 chữ)
- Font chữ: Times New Roman
- Size: 13
- Bảng mã Unicode
- Cách dòng: 1.35 lines
- Định dạng lề: bottom, top: 2cm; Right, left: 2cm
- Đánh số trang ở phía dưới, giữa trang.

3. Rubric và thang điểm

| Tiêu chí | CLO | Trọng số (%) | Tốt Từ 8 – 10 đ | Khá Từ 6 – dưới 8 đ | Trung bình Từ 4 – dưới 6 đ | Yếu dưới 4 đ |
|---------------------|-----|--------------|--|---|--|--|
| Nội dung và ý tưởng | 20% | CLO1 | Dự án sử dụng phương tiện truyền thông hiệu quả để truyền đạt thông điệp, thu hút sự chú ý của đối tượng mục tiêu và tạo ấn tượng mạnh. Nội dung sáng tạo, hoàn thiện, hợp lí. Ý tưởng và triển khai ý tưởng | Dự án truyền thông có thể cần một số điểm cải thiện trong việc truyền đạt thông điệp hoặc thu hút sự chú ý. Nội dung đầy đủ, ý tưởng và triển khai tương đối tốt. | Dự án truyền thông cần nhiều cải thiện trong việc truyền đạt thông điệp và thu hút sự chú ý. Nội dung vẫn còn thiếu sót. Ý tưởng và triển khai vừa đủ. | Dự án truyền thông không thể hiện khả năng truyền đạt thông điệp hoặc không thu hút sự chú ý. Nội dung quá nhiều điều thiếu sót. Không có ý tưởng, triển khai không đạt yêu cầu. |

| | | | | | | |
|---------------------|-----|------|---|---|--|--|
| | | | tốt mang tính logic. | | | |
| Trình bày và bố cục | 20% | CLO2 | Trình bày tốt về bố cục khung hình, ý tưởng, sử dụng hợp lý các hiệu ứng kỹ xảo trong video. | Trình bày khá về bố cục khung hình, hiệu ứng kỹ xảo trong video xử lý tương đối ổn. | Trình bày tạm ổn, về bố cục khung hình. Cách xử lý hiệu ứng kỹ xảo chưa hợp lý. | Trình bày bố cục khung hình không tốt. Hiệu ứng kỹ xảo hoàn toàn không phù hợp hoặc không thực hiện được. |
| Khối lượng | 30% | CLO1 | Bài nộp vượt hoặc đầy đủ về khối lượng yêu cầu. (Bảng kế hoạch, kịch bản, video, bài viết cá nhân) | Khối lượng bài nộp tương đối đầy đủ theo yêu cầu. (Bảng kế hoạch, kịch bản, video, bài viết cá nhân) | Bài tập hơi thiếu sót về khối lượng bài nộp được yêu cầu. (Bảng kế hoạch, kịch bản, video, bài viết cá nhân) | Bài tập thiếu sót nhiều về khối lượng bài nộp được yêu cầu. (Bảng kế hoạch, kịch bản, video, bài viết cá nhân) |
| Kỹ năng | 20% | CLO3 | Thể hiện tốt bố cục khung hình, hiệu ứng hình ảnh, kỹ xảo, màu sắc sáng tạo và phù hợp với nội dung video. Xây dựng câu chuyện một cách hài hòa, hợp lý, dễ hiểu, tập trung đúng trọng tâm nội dung sản phẩm. | Thể hiện đầy đủ và đạt yêu cầu trong bố cục khung hình, hiệu ứng hình ảnh, kỹ xảo, màu sắc và độ sáng tạo trong nội dung video. Xây dựng câu chuyện tương đối phù hợp với sản phẩm. | Thể hiện đầy đủ nhưng chưa có sự hợp lý trong bố cục khung hình, hiệu ứng hình ảnh, kỹ xảo, màu sắc và độ sáng tạo trong nội dung video. Xây dựng câu chuyện tương đối phù hợp với | Thực hiện sai yêu cầu, hoặc không đáp ứng đủ yêu cầu về bố cục khung hình, hiệu ứng hình ảnh, kỹ xảo, màu sắc và sự sáng tạo trong nội dung video. Câu chuyện xây dựng hoàn toàn không phù hợp với nội dung. |

| | | | | | | |
|---------------|-----|------|---|--|---|--|
| Tính hợp pháp | 10% | CLO4 | Dự án tuân thủ hoàn toàn các quy định về bản quyền, không có vi phạm nào. | Dự án tuân thủ một số quy định về bản quyền, nhưng có một số vi phạm không quá nghiêm trọng. | Dự án có vi phạm về bản quyền và không tuân thủ các quy định liên quan. | Dự án có vi phạm nghiêm trọng về bản quyền và không tuân thủ các quy định liên quan. |
|---------------|-----|------|---|--|---|--|

TP. Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 6 năm 2024

Người duyệt đề

Giảng viên ra đề




TS. Võ Văn Lạc

TS. Hà Trần Minh Dũng